

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST

Ngày: 15/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Đang và ông Nguyễn Đình Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Cao C, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1991 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 6, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết C và con bà Nguyễn Thị Th; bị cáo có vợ và 03 con; Tiền án: tiền sự: không;

+ Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2015/HSST ngày 28/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xử phạt 9.000.000 đồng về tội đánh bạc.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 38 ngày 26/4/2017 Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội căn cứ Nghị quyết 144/2016 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/2016 ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 sửa bản án sơ thẩm số 57 ngày 28/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình: miễn trách nhiệm hình sự đối với Phạm Cao C về tội đánh bạc (số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng).

Ngày 15/9/2017 Chi cục thi hành án dân sự thành phố T đã ra quyết định đình chỉ thi hành khoản tiền phạt 9.000.000 đồng và lãi xuất chậm thi hành đối với Phạm Cao C.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 20/12/2017 Công an phường T, thành phố T phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Phạm Cao C bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/10/2022 đến ngày 22/10/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2023/HSST-

LCDKNCT ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2/ Trương Đình H, sinh ngày 05/4/1984 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 7, phường T, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình D và con bà Phạm Thị L; bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án: tiền sự: không;

+ Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 77 ngày 18/12/2012 Công an xã Q, thành phố T phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Trương Đình H bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/10/2022 đến ngày 22/10/2022 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/2023/HSST-LCDKNCT ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** ông Phạm Minh Th, sinh năm 1965; Địa chỉ: tổ 6, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; (vắng mặt).

+ **Người chứng kiến:** bà Bùi Thị Hoài Th, sinh năm 1973; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/10/2022, khu liên gia tổ 6, tổ 7 phường T, thành phố T tổ chức liên hoan ăn uống tại nhà hàng Khoa Phương, ở phường Tr, thành phố T mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20/10/2022. Phạm Cao C và Trương Đình H cùng tham gia ăn uống tại nhà hàng. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày khi ăn liên hoan xong mọi người rủ nhau đi hát karaoke thì C và H không đi nên rủ nhau đến lán trông coi cá tại thôn T, xã Q, thành phố T của ông Phạm Minh Th là người quen để chơi. C và H đến thì gặp ông Th đang ở lán, ông Th ngồi chơi cùng C và H đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì vào trong lán đi ngủ, C và H tiếp tục ngồi chơi phía ngoài lán. Quá trình ngồi chơi C quan sát thấy phía trong lán của ông Phạm Minh Th để 01 bộ bài tú lơ khơ nên nảy sinh ý định đánh bạc, C rủ H chơi đánh bạc thì H đồng ý. Cả hai thống nhất chơi đánh liêng đặt cửa mỗi ván 10.000 đồng, phạt hết nước là 50.000 đồng, ngoài ra trong mỗi ván chơi có thể đặt cược ngoài tùy vào từng ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. C và H chơi đến khoảng 1 giờ ngày 20/10/2022 thì bị tổ công tác công an thành phố T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ và tổng số tiền 6.720.000 đồng. Trong đó thu giữ trước mặt tại vị trí ngồi của C số tiền 460.000 đồng; trước mặt tại vị trí ngồi của H số tiền 5.740.000 đồng; tiền giữa chiếu là 120.000 đồng (trong đó tiền của H và C mỗi người 60.000 đồng), tiền cược bên ngoài là 400.000 đồng (trong đó tiền của H và C mỗi người 200.000 đ).

Quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Cao C và Trương Đình H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT – VKS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Phạm

Cao C và Trương Đình H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Cao C và Trương Đình H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 và khoản 2, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Cao Cường.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Đình H.

Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Cao C từ **06 (sáu)** đến **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **12 (mười hai)** đến **18 (mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Cao C từ **10.000.000đ (mười triệu đồng)** đến **15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)** để nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Cao C cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Trương Đình H từ **09 (chín)** đến **12 (mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi **03 (ba)** ngày tạm giữ chuyển đổi thành **09 (chín)** ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo Trương Đình H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ được thực hiện hàng tháng.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Đình H từ **10.000.000đ (mười triệu đồng)** đến **15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)** để nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Trương Đình H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.720.000đ là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Minh Th trình bày: vào tối ngày 19/10/2022 khi ông đang ở lán trông coi cá và vật liệu xây dựng tại thôn T, xã Q,

thành phố T thì có anh H và anh C đến chơi. Do mệt nên ông đắp chăn bên trong nằm ngủ. Khoảng 01 giờ ngày 20/10/2022 lực lượng Công an đến lán của ông bắt quả tang hai anh H và C đang đánh bạc. Quá trình làm việc lực lượng Công an thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền là 6.720.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, sau đó lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với những người trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của các bị cáo bị truy tố như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ. Mặt khác được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/10/2022, tại lán trông coi cá của ông Phạm Minh Th ở tại thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, Phạm Cao C và Trương Đình H đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức “đánh liêng”, đến 1 giờ 00 phút ngày 20/10/2022 bị công an phát hiện, bắt quả tang. Do đó hành vi của các bị cáo Phạm Cao C và Trương Đình H đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2. ...

3. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.*

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Q nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có hai đối tượng tham gia nhưng mang tính đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời xem xét đến vai trò đồng phạm của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Đối với bị cáo Phạm Cao C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bản thân Phạm Cao C là người trực tiếp rủ rê bị cáo H tham gia đánh bạc và bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc nhiều (có 4.820.000 đồng). Do vậy về trách nhiệm hình sự của bị cáo cao hơn bị cáo H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Trương Đình H là người nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng khi C rủ bị cáo không khuyên can mà lại đồng tình thực hiện. Bản thân H là người lấy bộ bài để đánh bạc, bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc ít hơn so với bị cáo C (có 1.900.000 đồng). Do đó về trách nhiệm hình sự của bị cáo thấp hơn bị cáo C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Cao C và Trương Đình H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chung cho các bị cáo C và H. Bị cáo Phạm Đình H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ là người có công với đất nước, được Chủ tịch nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất nên được áp dụng điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Cao C năm 2015 đã bị kết án về tội đánh bạc, tuy nhiên tại Quyết định giám đốc thẩm số 38 ngày 26/4/2017 Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội căn cứ Nghị quyết 144/2016 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và Nghị quyết số 01/2016 ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán; khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 sửa bản án sơ thẩm số 57 ngày 28/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình: miễn trách nhiệm hình sự đối với Phạm Cao C về tội đánh bạc. Do vậy bị cáo được coi như chưa bị kết án nên cần áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân:

- Bị cáo Phạm Cao C đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, còn bị cáo Trương Đình H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Phạm Cao C, căn cứ Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình Sự. Do vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, căn cước lý lịch rõ ràng, hành vi của bị cáo Trương Đình H ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trương Đình H.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Cao C và Trương Đình H là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, ông Phạm Minh Th không biết việc Phạm Cao C và Trương Đình H đánh bạc tại lán của mình nên ông Thắng không vi phạm pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 6.720.000đ thu giữ của các bị cáo đây là số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Cao C.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Đình H.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1/ Tuyên bố:

Các bị cáo Phạm Cao C và Trương Đình H phạm tội: Đánh bạc.

Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Cao C **07 (bảy)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ **14 (mười bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Cao C **10.000.000đ (mười triệu đồng)** để sung nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Phạm Cao C cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Trương Đình H **09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi **03 (ba)** ngày tạm giữ chuyển đổi thành **09 (chín)** ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập đối với bị cáo Trương Đình H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Việc khấu trừ được thực hiện hàng tháng.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Đình H **10.000.000đ (mười triệu đồng)** để sung nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Trương Đình H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.720.000đ là tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo giấy ủy

nhệm chi ngày 06 tháng 01 năm 2023 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

3/ Về án phí:

Buộc các bị cáo Phạm Cao C và Trương Đình H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Các bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú